

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



MÔNG THỊ HUYỀN

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

THÁI NGUYÊN - 2016

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



MÔNG THỊ HUYỀN

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG**

Chuyên ngành: Phát triển nông thôn

Mã số: 60.62.01.16

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. DƯƠNG VĂN SƠN

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa sử dụng để bảo vệ luận văn của một học vị nào.

Tôi xin cam đoan mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 11 năm 2016

Tác giả

Mông Thị Huyền

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài, chúng tôi đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ rất nhiệt tình và có hiệu quả của Phòng Đào tạo - Trường đại học Nông Lâm Thái Nguyên và Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, đảng ủy và Ủy ban nhân dân các xã và đông đảo bà con nhân dân của huyện Bảo Lạc

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn toàn thể các thầy cô giáo trong khoa Kinh tế & Phát triển Nông thôn, Phòng đào tạo, Trường đại học Nông nguyên, đặc biệt là Phó giáo sư - Tiến sỹ Dương Văn Sơn, người đã nhiệt tình hướng dẫn, giúp đỡ chúng tôi trong việc hoàn thành luận văn này.

Xin chân thành cảm ơn Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, các ban của Huyện ủy, các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc; xin cảm ơn các đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã và bà con nhân dân đã giúp đỡ, cộng tác cùng chúng tôi để đề tài được thực hiện kịp tiến độ theo kế hoạch.

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 11 năm 2016

Tác giả

Mông thị Huyền

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC BẢNG	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
3. Nội dung nghiên cứu	3
4. Mục tiêu nghiên cứu.....	4
5. Ý nghĩa khoa học, thực tiễn đề tài.....	4
Chương 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN	5
1.1. Cơ sở lý luận của xây dựng Nông thôn mới	5
1.1.1. Một số khái niệm.....	5
1.1.2. Sự cần thiết phải xây dựng nông thôn mới	7
1.1.3 Nội dung xây dựng nông thôn mới	8
1.1.4. Nguyên tắc xây dựng nông thôn mới	9
1.1.5. Yếu tố ảnh hưởng đến quá trình xây dựng NTM.....	10
1.2. Kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới ở một số nước châu Á, một số xã điển hình xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam.....	11
1.2.1. Hàn Quốc	11
1.2.2. Trung Quốc	12
1.2.3. Thụy Vân - Việt Trì - Phú Thọ	13
1.2.4. Nghĩa Hương - Quốc Oai - Hà Nội.....	15
1.3. Bài học kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới tham khảo cho huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.....	15
Kết luận chương 1	17

Chương 2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	18
2.1. Tiếp cận và phương pháp nghiên cứu	18
2.1.1. Tiếp cận nghiên cứu	18
2.1.2. Phương pháp nghiên cứu.....	18
2.2.3. Hệ thống chỉ tiêu sử dụng trong nghiên cứu	19
Chương 3 KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	22
3.1. Mô tả địa bàn nghiên cứu.....	22
3.1.1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên	22
3.1.2. Thực trạng về kinh tế - xã hội	23
3.1.3. Thực trạng kết cấu hạ tầng	26
3.1.4. Đánh giá chung	28
3.2. Thực trạng xây dựng nông thôn mới ở các xã nghiên cứu thuộc huyện Bảo Lạc	29
3.2.1. Thành lập bộ máy chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới từ huyện đến cơ sở	29
3.2.2. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020	30
3.2.3. Kết quả bước đầu tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2015 của 03 xã Huy Giáp, Xuân Trường, Thượng Hà.....	30
3.3. Sự tham gia trong xây dựng NTM (doanh nghiệp, người dân, cán bộ, các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội,...)	62
3.3.1. Sự tham gia của doanh nghiệp trong xây dựng NTM.....	62
3.3.2. Sự tham gia của người dân trong xây dựng NTM 03 xã nghiên cứu.....	65
3.3.3.. Sự tham gia của cán bộ, tổ chức đoàn thể trong xây dựng NTM	68
3.3.3. Sự tham gia của tổ chức xã hội trong xây dựng NTM.....	69
3.4. Những thuận lợi và khó khăn trong xây dựng Nông thôn mới ở huyện Bảo Lạc	70
3.4.1. Thuận lợi	70
3.4.2. Khó khăn	71
3.5. Định hướng và giải pháp đẩy mạnh xây dựng Nông thôn mới ở huyện Bảo Lạc đến năm 2020	74
3.5.1. Định hướng, mục tiêu xây dựng Nông thôn mới của huyện Bảo Lạc	74

3.5.2. Một số giải pháp chủ yếu đẩy mạnh quá trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.....	74
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	83
1. Kết luận	83
2. Kiến nghị	84
TÀI LIỆU THAM KHẢO	86
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ANTQ	: An ninh tổ quốc
BCĐ	: Ban chỉ đạo
BQL	: Ban quản lí
CNH - HĐH	: công nghiệp hóa hiện đại hóa
GTNTT	: Giao thông nông thôn
GTVT	: Giao thông vận tải
HĐND	: Hội đồng nhân dân
HTX	: Hợp tác xã
MTQG	: Môi trường quốc gia
NQ	: Nghị quyết
NTM	: Nông Thôn mới
PSARD	: Chương trình cải thiện dịch vụ công trong nông nghiệp
QLXDNTM	: Quản lí Xây dựng nông thôn mới
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
TCXDVN	: Tiêu chí xây dựng việt nam
THCS	: Trung học cơ sở
TTCN	: Tiểu thủ công nghiệp
TW	: Trung Ương
UBND	: Ủy ban nhân dân
VH - TT - DL	: Văn hóa - thể thao - du lịch
XDCB	: Xây dựng cơ bản Xây dựng cơ bản
XDNTM	: Xây dựng nông thôn mới

DANH MỤC BẢNG

Bảng 3.1.	Tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí của xã Huy Giáp.....	31
Bảng 3.2.	Tổng hợp các tiêu chí đã đạt và các tiêu chí không đạt của xã Huy Giáp	40
Bảng 3.3.	Tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí của xã Thượng Hà.....	42
Bảng 3.4.	Tổng hợp các tiêu chí đã đạt và các tiêu chí không đạt của xã Thượng Hà.....	50
Bảng 3.5.	Tổng hợp kết quả thực hiện các tiêu chí của xã Xuân trường.....	53
Bảng 3.6.	Tổng hợp các tiêu chí đã đạt và các tiêu chí không đạt của xã Xuân Trường.....	60
Bảng 3.7.	Tổng hợp sự tham gia của doanh nghiệp trên địa bàn 03 xã nghiên cứu đề tài tháng 12 năm 2015.....	63
Bảng 3.8.	Sự tham gia của người dân trong xây dựng NTM 03 xã nghiên cứu đề tài tháng 12 năm 2015.....	66
Bảng 3.9.	Các hoạt động tham gia trong xây dựng NTM của cán bộ, tổ chức đoàn thể	68
Bảng 3.10.	Số lượng lớp đào tạo, tập huấn do các tổ chức xã hội tổ chức	69
Bảng 3.11.	Phân loại đội ngũ cán bộ cấp huyện xã năm 2015	73

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Nước ta là một nước nông nghiệp, do lịch sử quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước nên phần lớn dân cư nước ta sống quần tụ theo từng dòng họ và theo phạm vi làng, xã Cùng với văn minh lúa nước, làng (bản, thôn, xóm...) đã trở thành nét văn hóa riêng của người Việt Nam từ muôn đời nay. Đến nay, tuy quá trình đô thị hóa đã diễn ra khá mạnh mẽ nhưng vẫn còn hơn 70% dân số sinh sống và hơn 54% lao động làm việc ở nông thôn.

Nông thôn nước ta luôn chiếm một vị trí quan trọng trong quá trình dựng nước và giữ nước. Trong các cuộc chiến tranh chống lại các cuộc xâm lược của ngoại bang, nông thôn là nơi cung cấp người và của để chiến thắng quân thù. Trong hàng ngàn năm phát triển, nông thôn là nơi hình thành và lưu giữ nhiều nét bản sắc văn hóa của dân tộc. Ngày nay, nông thôn vừa là nơi cung cấp lương thực thực phẩm cho tiêu dùng xã hội, nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, nông sản hàng hóa cho xuất khẩu, nhân lực cho các hoạt động kinh tế và đời sống của đô thị, vừa là nơi tiêu thụ hàng hóa do các nhà máy ở thành phố sản xuất ra.

Trong thời kỳ nào Đảng ta cũng chăm lo đến phát triển kinh tế xã hội ở nông thôn. Sau đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986), đất nước ta bước vào công cuộc đổi mới, nền kinh tế được vận hành theo cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và ngày càng hội nhập sâu hơn với kinh tế thế giới. Nền kinh tế thị trường và hội nhập có nhiều ưu điểm như giải phóng lực lượng sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng, tạo điều kiện để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tuy vậy, bên cạnh những ưu điểm thì nền kinh tế thị trường đã bộc lộ nhiều khuyết tật. Do việc phân bổ nguồn lực kinh tế tuân theo quy luật vận động của hệ thống thị trường, cho nên, những vùng, địa phương khó khăn, ít tài nguyên khoáng sản và không có vị trí địa lý thuận lợi thì vẫn phát triển chậm, đời sống của nhân dân vẫn còn nhiều khó khăn, phân cực giàu nghèo ngày càng sâu sắc, nhất là ở nông thôn vùng sâu, vùng xa. Một thực tế đang diễn ra là do nông thôn chậm phát triển nên áp lực di dân từ nông thôn ra thành thị ngày càng lớn làm ảnh hưởng đến quá trình ổn định và phát triển của các đô thị.